

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2025

Số: 49/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI

Căn cứ Điều 29, Điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 48, Khoản 2 Điều 149, Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 11/2025/TLST - VHNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2025 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Chị **Lưu Thị Ngọc M**, sinh năm 1992;

Anh **Ngô Văn Đ**, sinh năm 1977;

Cùng HKTT và trú tại: Tổ E, phường G, quận H, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị Ngọc M và anh Ngô Văn Đ kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận H, Thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số: 78/2014, ngày 19/05/2014) là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị M, anh Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể, nên chị M, anh Đ cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh, chị được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **13/01/2025** là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Việc anh chị tự thỏa thuận về con chung, lệ phí giải quyết việc dân sự là hoàn toàn tự nguyện nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Lưu Thị Ngọc M và anh Ngô Văn Đ.

- Về con chung: Chị Lưu Thị Ngọc M và anh Ngô Văn Đ xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 01 con chung là Ngô Anh T, sinh ngày 19/01/2012.

Ly hôn giao con chung là cháu Ngô Anh T cho chị Lưu Thị Ngọc M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác

Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị thỏa thuận không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh Đ, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác

Anh chị cùng xác nhận tại thời điểm ly hôn anh chị không có thai chung.

- Về tài sản chung, nhà đất ở chung: Chị Lưu Thị Ngọc M và anh Ngô Văn Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Chị Lưu Thị Ngọc M và anh Ngô Văn Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí: Chị Lưu Thị Ngọc M và anh Ngô Văn Đ mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lưu Thị Ngọc M chịu cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án theo biên lai số 0034469 ngày 06/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàng Mai;
- Các đương sự;
- UBND phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội (ĐKKH số: 78/2014; ngày 19/05/2014);
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Việt Anh

